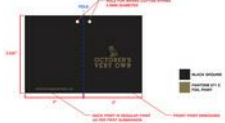
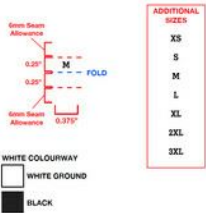


Article Summary						Version 1			
	Article Code	M-0226-KB-6735			Product Group	BOTTOM			
	Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE			
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM			Season	Q2 2026			
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development			
Gender Classification		Mens	Sub Class D	Pull on Short	Fabrication	KNIT BOTTOM			
Supplier		UN-AVAILABLE CO. LTD	Release Date	01 May 2026	Ex-Factory	03 Feb 2026			
								COLORS	
									BLACK (BK) BLACK
SIZES									
001, 002, 003, 004, 005, 006, 007									

Bill of Materials											Version 1	
	Article Code	M-0226-KB-6735		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)			Product Group	BOTTOM				
	Article Name	MESH SHORTS					Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE				
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM	Material				Season	Q2 2026				
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM	Description				Life Cycle Stage	Development				
Part	Material		Placement		Qty.	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	BK BLACK	BRD BIKING RED	CTE CARTOUCHE
Fabric												
BODY	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)		BODY, POCKETS BAGS, CONTRAST LINING		0	Meter				None	None	None
Trims												
SEE PLACEMENT FOR DETAILS	CC LABEL - APPAREL (LT110) White Satin ground, Black text COO, Content, and Care Instructions may vary by style.				1	Each		Laven Industries Ltd.		None	None	None
SEE PLACEMENT FOR DETAILS	POLY BAG - GENERIC (PK101) Clear Plastic, with suffocation warning on back, UPC sticker placement on bottom right corner of bag.				1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
SEE PLACEMENT FOR DETAILS	UPC STICKER- 1" X 2.5" (TR-ST114) PLEASE PRINT WITH THERMAL PRINTER				1	Each				None	None	None
WAISTBAND	ELASTIC PRESHRUNK (EC116) PLS REFER TO MEASUREMENT CHARTS FOR WIDTH SIZE		WB		1	Each				None	None	None
SEE PLACEMENT FOR DETAILS	OVO 2023 Booklet Hangtag (TR-HG142) Article code: HTOVO141A				1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	HTOVO141A	None	None	None
SEE PLACEMENT FOR DETAILS	TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T (LT138) COUNTRY OF ORIGIN TAB		SINGLE STITCH- EASILY REMOVABLE		1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd		None	None	None
SEE PLACEMENT FOR DETAILS	5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP (TR-TV140) FOR HANGTAG ATTACHMENT		FOR HANGTAG ATTACHMENT		1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
	OVO 2023 Main Loop Label (TR-LT252)				1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	LBOVO147	None	None	None
	OVO 2023 Alpha Sizing Tab (TR-LT246) ARTICLE: OVOW23_181_T/ LBOVO175				1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	LBOVO175	None	None	None
DRAWCORD	ROUND DRAWCORD WITH AGLET (TR-DR188)		INTERNAL WB		1	Each	WHITE ON ALL COLOURWAYS	Vendor Sourced		None	None	None

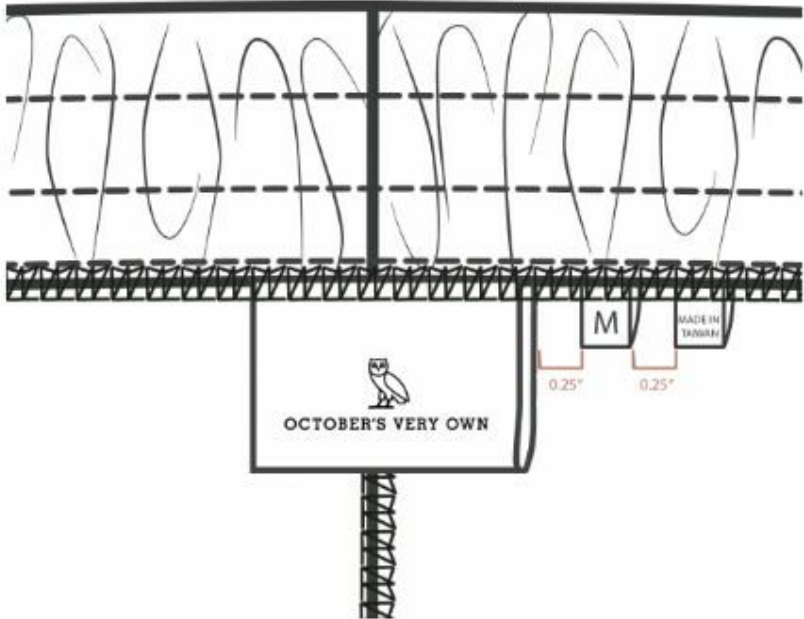
Bill of Materials											Version 1	
	Article Code	M-0226-KB-6735		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)			Product Group	BOTTOM				
	Article Name	MESH SHORTS					Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE				
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM	Material Description				Season	Q2 2026				
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM					Life Cycle Stage	Development				
Part	Material		Placement		Qty.	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	BK BLACK	BRD BIKING RED	CTE CARTOUCHE
	BUTTON HOLE HIGH STITCH COUNT (BB105)		INTERNAL WB		2	Each		Vendor Sourced		None	None	None
Graphics												
	TBD - SEE ARTWORK FILE (HT-102)				0	Each				None	None	None

Bill of Materials Material Image Sheet						Version 1
	Article Code	M-0226-KB-6735		Product Group	BOTTOM	
	Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM			Season	Q2 2026
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development
			Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)		
						
FB-K692 MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061	LT110 CC LABEL - APPAREL		PK101 POLY BAG - GENERIC	TR-ST114 UPC STICKER- 1" X 2.5"	TR-HG142 OVO 2023 Booklet Hangtag	LT138 TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T
						
TR-TV140 5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP	TR-LT252 OVO 2023 Main Loop Label		TR-LT246 OVO 2023 Alpha Sizing Tab	TR-DR188 ROUND DRAWCORD WITH AGLET		

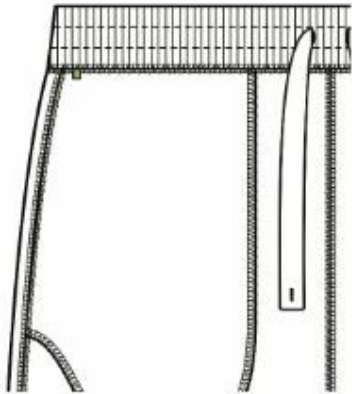
CARE LABEL PLACEMENT							Version 1
	Article Code	M-0226-KB-6735		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE	
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM	Material Description		Season	Q2 2026	
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development	

OFFSHORE KNIT & ACTIVEWEAR BOTTOMS

- MAIN LABEL LBOVO147 - COL A - OPT 1
*INSERT AT CB WAISTBAND SEAM
- SIZE TAB OVOW23_181_T - 2023
*INSERT AT WAISTBAND SEAM 0.25" FROM MAIN LABEL
- TEAR AWAY COO TAB LT138
*INSERT AT WAISTBAND SEAM 0.25" FROM SIZE TAB



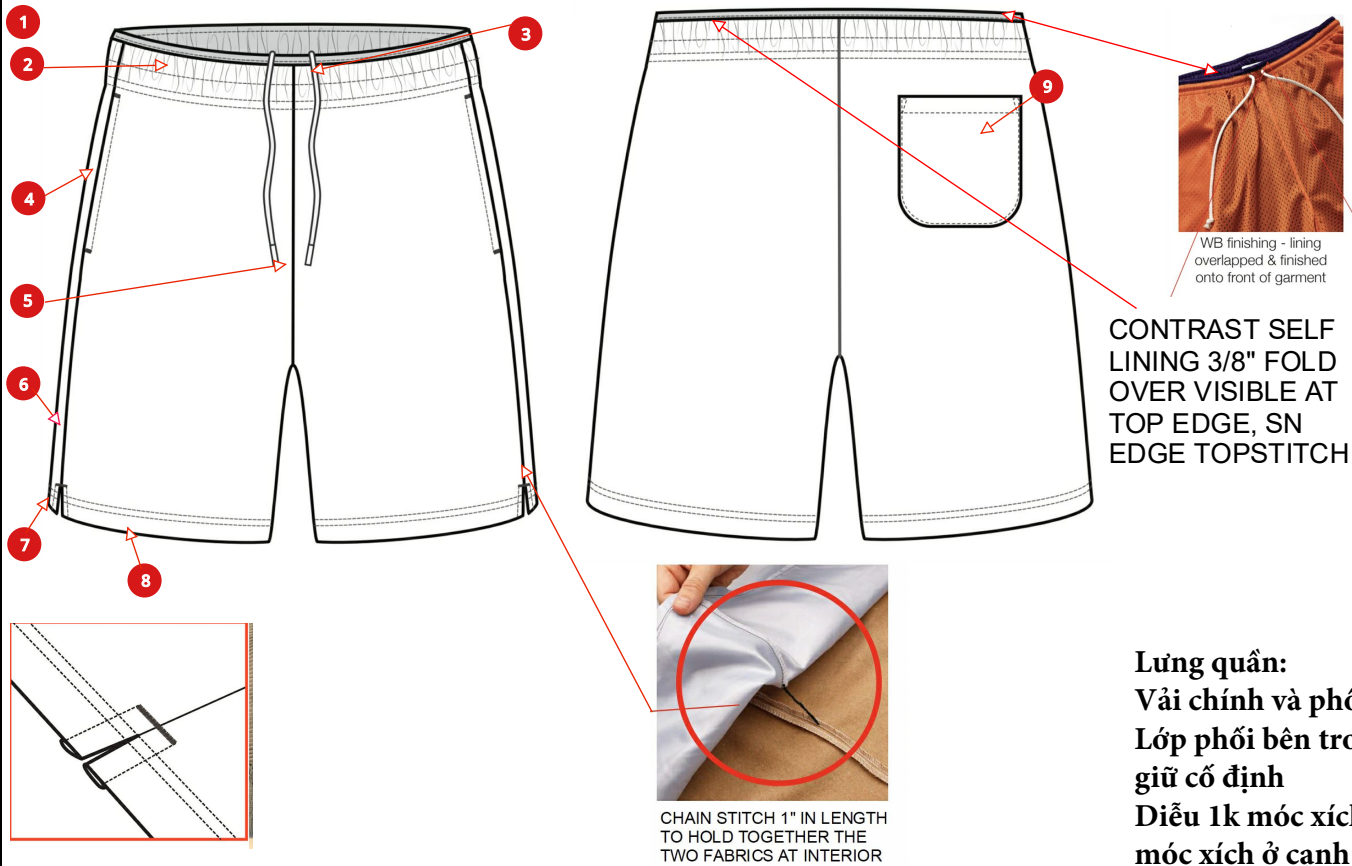
- HANG TAG PLACEMENT
*ATTACH TO LOOP AT THE FRONT WAISTBAND SEAM



- CARE LABEL PLACEMENT
*ATTACH AT LEFT SIDE SEAM 2" BELOW WAISTBAND SEAM



Construction details - Knit Bottom					Version 1
Article Code	M-0226-KB-6735	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM
Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE
Created On	05-05-2025 1:32:16 PM			Season	Q2 2026
Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development



Comments

- 1 FULLY SELF CONTRAST LINED (REVERSIBLE)
JOINED AT INTERIOR WAISTBAND TOP EDGE AND TACKED AT INTERIOR SIDE SEAM AND CROTCH POINT
- 2 WAISTBAND:
SELF AND SELF CONTRAST ENCASED ELASTIC WAISTBAND, EDGES ARE MOCK SAFETY SERGED, CONTRAST SELF LINING 3/8" FOLD OVER VISIBLE AT TOP EDGE, SN EDGE TOPSTITCH TO HOLD IN PLACE. APPLY ROW OF SN CHAINSTITCH 1/2" BELOW WB EDGE & SN CHAINSTITCH TO STITCH DOWN EDGE ELASTIC (ENSURE TO CATCH ELASTIC IN STITCH LINE), CLEAN FINISHED
DRAWCORD EXIT: BUTTONHOLE (INTERIOR EXIT) AT CF

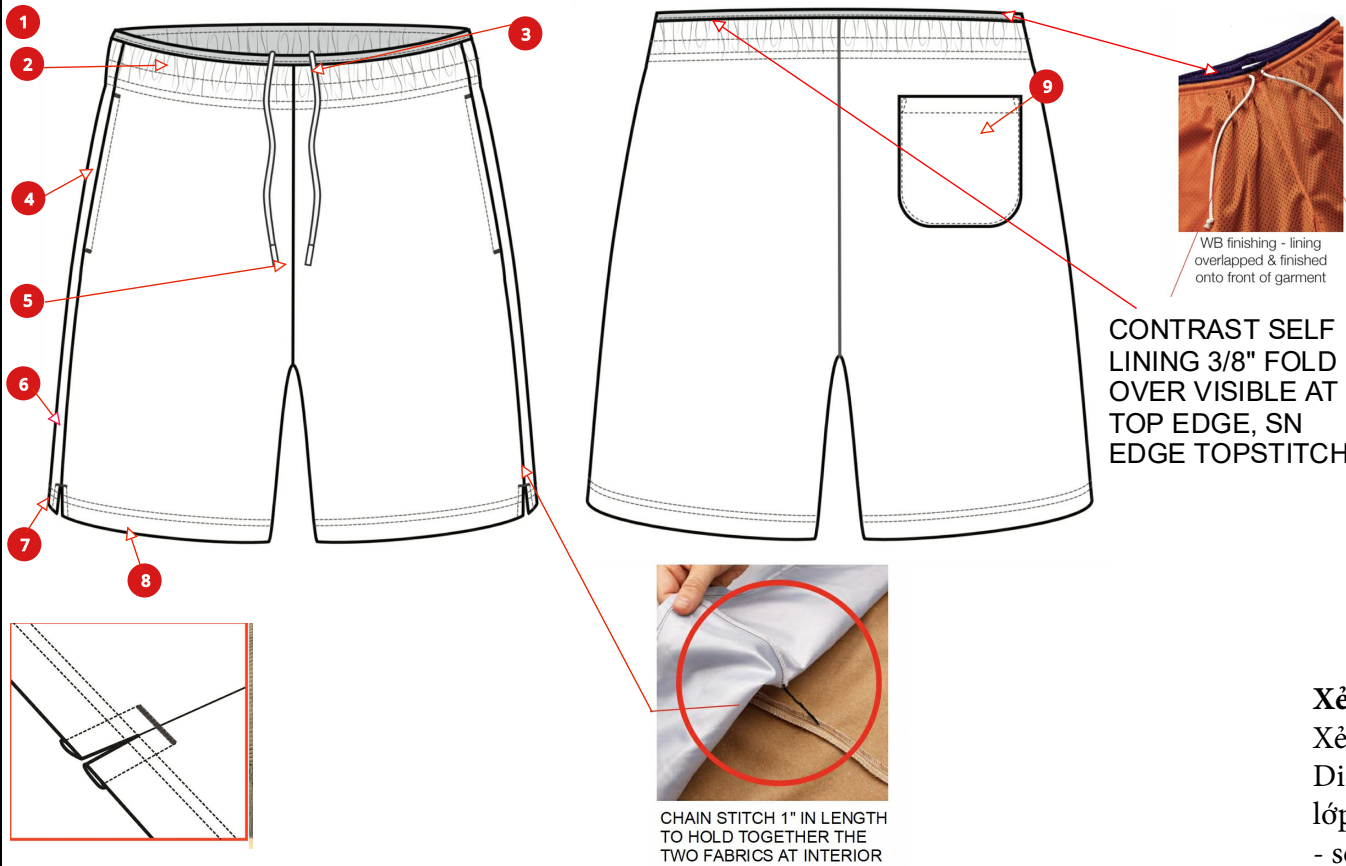
Lưng quần:
Vải chính và phối may kẹp thun lưng, cạnh vắt sổ
Lớp phối bên trong chồm ra ngoài 3/8" ở cạnh trên. Điều 1k để giữ cố định
Điều 1k móc xích 1/2" dưới cạnh trên lưng quần 1/2" và điều 1k móc xích ở cạnh dây thun(đảm bảo dây thun bên trong đường chỉ). May sạch
Khuy luồn dây ở giữa thân trước - bên trong

- 3 DRAWCORD:
ROUND WITH TIPPING
- 4 ONSOAM POCKET:
POCKET LINING SET IN BETWEEN LAYERS (SANDWICH IN-BETWEEN SELF + LINING LAYERS)
ON-SEAM POCKETS: 1/4" SN T/S
SELF POCKET BAG: MOCK SAFETY SERGE, 512
POCKET BAG SEWN INTO WAISTBAND AND SIDE SEAM
BARTACK TOP AND BOTTOM POCKET OPENING

Dây luồn đầu tip

Túi sườn:
Túi may bên trong lớp vải (bên trong lớp chính và lớp phối)
Túi điều 1/4" dọc miệng túi
Bao túi tra vào lưng và đánh bọ ở 2 đầu miệng túi sườn

Construction details - Knit Bottom					Version 1
Article Code	M-0226-KB-6735		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM
Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE
Created On	05-05-2025 1:32:16 PM			Season	Q2 2026
Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development



- 5 FRONT AND BACK RISE: MOCK SAFETY SERGE, 512. TACK SELF AND SELF CONTRAST LINING TOGETHER AT CROTCH POINT

Đáy trước / sau: vắt sổ, đính 2 lớp tại đáy

- 6 INSEAM / OUTSEAM: MOCK SAFETY SERGE, 512

Sườn trong/ ngoài: vắt sổ

- 7 SIDE SLIT: SLIT AT SIDE SEAM/LEG OPENING. SIDES DOUBLE TURNED IN, 1/4" S/N T/S, APPLY BARTACK AT TOP OF THE SLIT. USE 1' CHAIN STITCH TO ATTACH SELF AND SELF CONTRAST LINING TOGETHER, 1 1/2" ABOVE SLIT

Xẻ sườn:
 Xẻ sườn tại sườn trong/lai, cuộn vào 2 lần. Điều 1K 1/4", đánh bọ ở đầu xẻ tà. Đính 2 lớp với nhau trên xẻ tà 1 1/2" bằng dây câu - sợi chỉ móc xích 1"

- 8 LEG HEM: DOUBLE SELF FOLD: 2 N 1/4" COVERSTITCH

- 9 BACK PATCH POCKET (ONLY ON SELF EXTERIOR LAYER): SELF PATCH, LINED WITH SELF, PLACED AT WEARER'S RIGHT SIDE. POCKET HEM: SINGLE TURN & S/N T/S SIDES ARE SINGLE TURNED AND S/N EDGE T/S, TRIANGULAR REINFORCEMENT T/S AT POCKET OPENING 2 ENDS.

Lai quần:
 Gấp 2 lần điều 2k 1/4" đánh bông dưới

Túi sau: chỉ may trên lớp bên ngoài
Vải chính, bên phải người mặc
Miệng túi: Gấp vào và điều 1K và điều góc túi tam giác như hình, điều 1k mí cho các cạnh xung quanh

Measurement Sheet - Mesh Shorts					All measurements are in Inch		Version 1
	Article Code	M-0226-KB-6735		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE	
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development	

POM Code	POM Name		-Tol	+Tol	Grade	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL	3XL		
J101	Waist measurement relaxed :: 1/2 body	Ngang lưng - đo thường	1/2	1/2	Mixed	12 3/4	13 3/4	14 3/4	15 3/4	16 3/4	18 1/4	19 3/4	21 1/4		
J104	WB height: top edge to bottom stitch	Cao lưng đo từ cạnh trên đến đm cạnh dưới	1/8	1/8	0	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4		
K101	Hip at 1" below WB seam: Waist pattern mmt.	Ngang hông - đo 1" dưới đường may lưng - đo trên rập	1/2	1/2	Mixed	20	21	22	23	24	25 1/2	27	28 1/2		
K102	Full Hip: 3 xpt. Measure	Ngang hông - đo 3 điểm	1/2	1/2	Mixed	23	24	25	26	27	28 1/2	30	31 1/2		
M101	Thigh :: 1" below crotch seam	Ngang đùi - dưới dây 1"	1/4	1/4	Mixed	13 5/8	14 1/4	14 7/8	15 1/2	16 1/8	17	17 7/8	18 3/4		
C202	Side seam forward position, fr fold	Vị trí chõm sườn quần	1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1	1		
I101	Outseam length: WB top edge to leg opening	Dài sườn ngoài - từ mép trên lưng đến lai quần	1/4	1/4	GA	GA	GA	GA	18 1/2	GA	GA	GA	GA		
I302	Inseam length :: short	Dài sườn trong	1/4	1/4	1/4	6 3/4	7	7 1/4	7 1/2	7 3/4	8	8 1/4	8 1/2		
M402	Leg opening: short :: inside fold edges of opening	Cửa chân - đo tại mép	1/4	1/4	Mixed	11 3/8	12	12 5/8	13 1/4	13 7/8	14 3/4	15 5/8	16 1/2		
L103	Front rise :: INCLUDING WB	Đáy trước - bao gồm lưng	1/4	1/4	1/4	12 1/4	12 1/2	12 3/4	13	13 1/4	13 1/2	13 3/4	14		
L203	Back rise :: INCLUDING WB	Đáy sau - bao gồm lưng	1/4	1/4	1/4	15	15 1/4	15 1/2	15 3/4	16	16 1/4	16 1/2	16 3/4		
N201	Onseam pocket length	Dài túi sườn	1/4	1/4	Mixed	5 1/2	5 3/4	5 3/4	6	6	6 1/4	6 1/2	6 1/2		
N202	Onseam pocket stitch width	To bản điều túi sườn	1/8	1/8	0	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4	1/4		
N205	Onseam pocket position from Rib/Band seam	Vị trí túi sườn từ đm lưng	1/8	1/8	1/8	3/8	1/2	5/8	3/4	7/8	1	1 1/8	1 1/4		
N211	Onseam Pocket bag height :: at center	Cao bao túi sườn - đo ở giữa	1/4	1/4	Mixed	11	11	11 1/2	11 1/2	11 1/2	11 1/2	11 1/2	11 1/2		
N212	Onseam Pocket bag width:: at widest pt.	Rộng bao túi sườn - đo ở điểm rộng nhất	1/4	1/4	Mixed	6 3/4	7	7	7 1/4	7 1/4	7 1/2	7 3/4	7 3/4		
N601C	Back pocket length at center	Dài túi sau đo ở giữa	1/8	1/8	Mixed	5 1/2	5 3/4	5 3/4	6	6	6 1/4	6 1/2	6 1/2		
N701	Back pocket width at center	Ngang túi sau ở giữa	1/8	1/8	Mixed	5	5 1/4	5 1/4	5 1/2	5 1/2	5 3/4	6	6		
N703	Back pocket from WB seam/stitch	Định vị túi từ đường may lưng	1/8	1/8	1/8	1 1/8	1 1/4	1 3/8	1 1/2	1 5/8	1 3/4	1 7/8	2		
N508	Back pocket position from CB seam	Định vị túi từ đm giữa lưng sau	1/8	1/8	1/8	2 5/8	2 3/4	2 7/8	3	3 1/8	3 1/4	3 3/8	3 1/2		
Q201	Side slit length	Dài xẻ tà	1/8	1/8	0	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4	1 1/4		
I702	Leg hem depth	Cao lai quần	1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1	1		
J501	Drawcord length : waist, total length	Dài dây luồn	1	1	Mixed	50	50	50	50	56	56	56	56		

NOTES

REFERENCE: Supreme mesh short size M overall fit

- shorten rises by 1"

- back pocket revise to patch pocket

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 proto [Sample 1 (M)]							Version 1
	Article Code	M-0226-KB-6735		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE	
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM	Material Description		Season	Q2 2026	
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development	

			+ Tol	- Tol	M	Sam ple	Diff	Revi sed
J101	Waist measurement relaxed :: 1/2 body	Ngang lưng - đo thường	1/2	1/2	15 3/4	16 1/4	1/2	
J104	WB height: top edge to bottom stitch	Cao lưng đo từ cạnh trên đến đm cạnh dưới	1/8	1/8	1 1/2	1 1/4	-1/4	1 1/4
K101	Hip at 1" below WB seam: Waist pattern mmt.	Ngang hông - đo 1" dưới đường may lưng - đo trên rập	1/2	1/2	23	22 3/4	-1/4	
K102	Full Hip: 3 xpt. Measure	Ngang hông - đo 3 điểm	1/2	1/2	25	26		1 26
M101	Thigh :: 1" below crotch seam	Ngang đùi - dưới đáy 1"	1/4	1/4	14 3/4	15 1/2	3/4	15 1/2
C202	Side seam forward position, fr fold	Vị trí chồm sườn quần	1/8	1/8	1/2	1	1/2	1
I101	Outseam length: WB top edge to leg opening	Dài sườn ngoài - từ mép trên lưng đến lai quần	1/4	1/4	18 1/2	18 3/4	1/4	
I302	Inseam length :: short	Dài sườn trong	1/4	1/4	7 1/2	7 1/2		0
M402	Leg opening:short :: inside fold edges of opening	Cửa chân - đo tại mép	1/4	1/4	13 1/4	13 3/8	1/8	
L103	Front rise :: INCLUDING WB	Đáy trước - bao gồm lưng	1/4	1/4	13	13 1/2	1/2	
L203	Back rise :: INCLUDING WB	Đáy sau - bao gồm lưng	1/4	1/4	15 3/4	16	1/4	
N201	Onseam pocket length	Dài túi sườn	1/4	1/4	6	5 3/4	-1/4	
N202	Onseam pocket stitch width	To bản điều túi sườn	1/8	1/8	1/4	1/4		0
N205	Onseam pocket position from Rib/Band seam	Vị trí túi sườn từ đm lưng	1/8	1/8	3/4	7/8	1/8	
N211	Onseam Pocket bag height :: at center	Cao bao túi sườn - đo ở giữa	1/4	1/4	11 1/2	12	1/2	
N212	Onseam Pocket bag width:: at widest pt.	Rộng bao túi sườn - đo ở điểm rộng nhất	1/4	1/4	7 1/4	7 1/4		0
N601C	Back pocket length at center	Dài túi sau đo ở giữa	1/8	1/8	6	6 1/4	1/4	
N701	Back pocket width at center	Ngang túi sau ở giữa	1/8	1/8	5 1/2	5 1/4	-1/4	
N703	Back pocket from WB seam/stitch	Định vị túi từ đường may lưng	1/8	1/8	1 1/2	1 3/8	-1/8	
N508	Back pocket position from CB seam	Định vị túi từ đm giữa lưng sau	1/8	1/8	2 1/2	2 1/2		0 3
Q201	Side slit length	Dài xẻ tà	1/8	1/8	1 1/4	1 1/4		0
I702	Leg hem depth	Cao lai quần	1/8	1/8	1	1		0
J501	Drawcord length : waist, total length	Dài dây luồn	1	1	50	50		0

COMMENT

8.28.25

CONSTRUCTION COMEMNTS: Thay dây câu - sợi chỉ móc xích 1" để nối 2 lớp vải với nhau trên xẻ tà - xem trang kế tiếp để chỉnh sửa

1. Changed the interior lining tacking to use 1" chain stitch to hold garment together, see photo revision below and see updated construction page

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 proto [Sample 1 (M)]							Version 1
	Article Code	M-0226-KB-6735		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE	
	Created On	05-05-2025 1:32:16 PM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM			Life Cycle Stage	Development	

FITTING COMMENTS:

1. Keep WB height measurement **Giữ thông số cao lưng quần**
2. Keep full hip measurement **Giữ thông số vòng hông**
3. Keep thigh measurement **Giữ thông số đùi**
4. Keep side seam forward measurement **Giữ thông số vị trí chồm sườn**
5. Bring back to spec on front rise measurement **Cần đảm bảo thông số dài đáy trước trong dung sai**
6. Bring back to spec on onseam pocket bag height measurement **Cần đảm bảo thông số dài túi sườn trong dung sai**
7. Bring back to spec on back pocket measurements **Cần đảm bảo thông số túi sau trong dung sai**
8. Revised back pocket position from CB seam measurement **Điều chỉnh vị trí túi quần từ giữa đáy sau.**
9. Ensure all measurements are brought back to spec. **Đảm bảo tất cả thông số trong dung sai.**

WORKMANSHIP COMMENTS:

1. Please ensure there is no excessive puckering on seams. **Đảm bảo không bị nhăn đùng ở các đường may**
2. Ensure the hem edges are level at the CF. **Đảm bảo lai quần ngang bằng tại thân trước người mặc**

PROTO IS REJECTED FOR FIT AND CONSTRUCTION, PLEASE PROCEED TO 2ND FIT WITH CORRECTIONS

Sample Size:	M
Status:	Rejected
Rejected By:	KoryLui (October's Very Own Merchandising)
Rejected On:	08-28-2025 1:55:41 PM

Quần mẫu proto không được duyệt fit và cấu trúc may, vui lòng may mẫu fit với các chỉnh sửa

Article Code	M-0226-KB-6735			Product Group	BOTTOM	
Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE	
Created On	05-05-2025 1:32:16 PM	Material	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Season	Q2 2026	
Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM	Description		Life Cycle Stage	Development	



Article Code	M-0226-KB-6735			Product Group	BOTTOM
Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE
Created On	05-05-2025 1:32:16 PM	Material	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Season	Q2 2026
Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM	Description		Life Cycle Stage	Development



Article Code	M-0226-KB-6735			Product Group	BOTTOM	
Article Name	MESH SHORTS			Product Sub-Category	SHORT - ACTIVE	
Created On	05-05-2025 1:32:16 PM	Material	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Season	Q2 2026	
Last Modified	08-28-2025 1:55:22 PM	Description		Life Cycle Stage	Development	



PLEASE DO NOT SERGE TOGETHER, IT IS CAUSING PUCKERING AND AFFECTING HOW THE GARMENT HANGS



**PLEASE USE CHAIN STITCH 1" IN LENGTH TO HOLD TOGETHER THE TWO FABRICS AT INTERIOR, SEE PHOTO ON RIGHT SIDE FOR EXAMPLE.

Vui lòng không đính 2 lớp như quần mẫu proto, nếu may như vậy lại quần sẽ bị giựt. Cần may dây câu - sợi chỉ móc xích 1" để nối 2 lớp vải.
Xem hình đính kèm.

** PLEASE USE 1" CHAINSTITCH TO HOLD BOTH FABRICS TOGETHER, SEE EXAMPLES ABOVE